

UBND TỈNH LAI CHÂU  
TRUNG TÂM CHỈ HUY  
PCD COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-TTCH

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2022

V/v Hướng dẫn cách ly y tế thích ứng  
an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả  
dịch Covid-19

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, khối đoàn thể trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế; Công văn số 42/UBND-VX ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

Trước tình hình dịch bệnh hiện nay, để đáp ứng công tác phòng, chống dịch Covid-19 kịp thời, linh hoạt, hiệu quả thực hiện cách ly y tế phù hợp với tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh ban hành hướng dẫn cách ly y tế đảm bảo các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 như sau:

## I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

1. Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19: là người có “Thẻ xanh” trên sổ Sức khỏe điện tử hoặc có chứng nhận tiêm chủng đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp và mũi 2 hoặc mũi tăng cường, mũi bổ sung được tiêm đã qua 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về tỉnh Lai Châu.

2. Người đã khỏi bệnh Covid-19: là người khỏi bệnh trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm đến/về tỉnh Lai Châu; có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh Covid-19 của cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Kết quả xét nghiệm âm tính còn giá trị: Kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 trong thời gian 72 giờ (tính theo thời gian ghi trên phiếu xét nghiệm).

### 4. Ca bệnh Covid-19

4.1. Ca bệnh giám sát (ca bệnh nghi ngờ) là một trong số các trường hợp sau:

a) Là người tiếp xúc gần (F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng sau đây: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp.

b) Là người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng như trên. Gồm:

- Người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

c) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 (trừ trường hợp thuộc ca bệnh xác định dưới đây).

4.2. Ca bệnh xác định (F0) là một trong số các trường hợp sau:

a) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (RT-PCR)

b) Là những người không có triệu chứng, có yếu tố dịch tễ hoặc tiếp xúc gần với trường hợp bệnh nghi ngờ hoặc xác định COVID-19 trong khoảng 14 ngày và có 02 kết quả xét nghiệm kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm dương tính bằng phương pháp test kháng nguyên nhanh lần 02 trong vòng 08 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1 (test nhanh do Bộ Y tế cấp phép và do NVYT thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của NVYT bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa).

c) Là người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 (ca bệnh nghi ngờ tại mục 1, điểm a) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

d) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

5. Người tiếp xúc gần với ca bệnh (F1).

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

=> Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định (F0) được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị  $CT \geq 30$

6. Tự theo dõi sức khỏe: Không ban hành Quyết định; cá nhân tự theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt hàng ngày... thông báo kết quả cho cán bộ y tế và được các lực lượng chức năng theo dõi, giám sát thực hiện; ***hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, khuyến cáo không đến nơi đông người***; thực hiện nghiêm thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch khác theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

7. Theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú: Không ban hành Quyết định; cá nhân tự theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt... thông báo kết quả cho cán bộ y tế 02 lần/ngày; thực hiện nghiêm việc giám sát y tế, theo dõi sức khỏe của các lực lượng chức năng; ***hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người trong gia đình, không tiếp xúc với người xung quanh; không đến nơi đông người; không tự đi chuyển đến địa bàn khác (trường hợp bắt buộc phải di chuyển đến địa bàn khác phải được sự nhất trí của chính quyền địa phương nơi đi và nơi đến); thực hiện nghiêm thông điệp 5K*** và các biện pháp phòng hộ cá nhân khác theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

8. Cách ly tại nhà/nơi lưu trú: UBND cấp xã ban hành Quyết định cách ly; người thực hiện cách ly không ra khỏi phòng riêng, hạn chế tối đa tiếp xúc trực tiếp với người trong gia đình/nơi lưu trú; ***không tiếp xúc với người xung quanh; không ra khỏi nhà/nơi lưu trú trong suốt thời gian cách ly.***

Nơi lưu trú bao gồm: nhà ở, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, trụ sở của cơ quan đại diện, ký túc xá, nhà khách của cơ sở sản xuất, kinh doanh, ...

9. Cách ly tập trung: Ban Chỉ đạo cấp huyện ban hành Quyết định cách ly; tuân thủ và thực hiện nghiêm nội quy, quy định của khu cách ly tập trung.

## **II. CÁCH LY, ĐIỀU TRỊ TẠI CƠ SỞ Y TẾ**

### **1. Cách ly, điều trị tại cơ sở y tế**

a) Đối tượng: trường hợp đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bị mắc bệnh lý phải sử dụng dịch vụ y tế; ca bệnh nghi ngờ mắc Covid-19; ca bệnh xác định mắc Covid-19 (F0).

b) Địa điểm cách ly, theo dõi, điều trị:

- Bệnh viện đa khoa tỉnh: F0 ở mức độ nguy kịch, F0 có bệnh lý nền nặng hoặc F0 phải sử dụng các dịch vụ y tế chuyên sâu theo tuyến điều trị.

- Bệnh viện Phổi: F0 mức độ trung bình và F0 mức độ nặng;

- Trung tâm y tế huyện: ca bệnh nghi ngờ mắc Covid-19; F0 mức độ nhẹ; F0 thuộc đối tượng nguy cơ cao cần quản lý.

- Các cơ sở y tế khác: trường hợp đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bị mắc bệnh lý phải sử dụng dịch vụ y tế theo phân tuyến;

- Chăm sóc, điều trị F0 tại nhà/nơi lưu trú: F0 không có triệu chứng đủ điều kiện chăm sóc điều trị tại nhà/nơi lưu trú theo quy định tại Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 và thực hiện theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh.

c) Thực hiện cách ly, điều trị, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định đến khi bệnh nhân có đủ tiêu chuẩn ra viện theo quy định của Bộ Y tế.

d) Theo dõi sau khi ra viện đối với bệnh nhân cách ly, điều trị tại các cơ sở điều trị trên địa bàn tỉnh:

Tiếp tục cách ly tại nhà/nơi lưu trú dưới sự giám sát của cán bộ y tế cơ sở và chính quyền địa phương trong thời gian 14 ngày và tự theo dõi thân nhiệt 02 lần/ngày, nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần đến ngay cơ sở y tế để thăm khám, xét nghiệm và xử trí kịp thời.

e) Theo dõi sau khi ra viện đối với bệnh nhân cách ly, điều trị tại các cơ sở điều trị trên địa bàn các tỉnh khác được trả về địa phương:

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú 07 ngày hoặc cách ly tập trung tại cơ sở cách ly tập trung (đối với các trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà) hoặc tại cơ sở y tế nếu đang mắc bệnh lý cần sử dụng dịch vụ y tế. Sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày kết thúc cách ly.

- Lấy mẫu xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR 02 lần: lần 1 ngay khi tiếp nhận bệnh nhân, lần 2 lấy mẫu vào ngày thứ 06 kể từ ngày trở về tỉnh.

f) Công tác bàn giao, vận chuyển người bệnh: Thực hiện theo Công văn số 425/CV-BCĐ ngày 19/01/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 và các văn bản thay thế khác (nếu có).

g) Trong thời gian theo dõi sau khi hoàn thành điều trị đủ tiêu chuẩn ra viện nếu có kết quả xét nghiệm tái dương tính với SARS-COV-2 thì bệnh nhân tiếp tục cách ly tại nhà/nơi lưu trú cho đến khi có kết quả xét nghiệm âm tính 02 lần liên tiếp trong 72 giờ thì chuyển sang tự theo dõi sức khỏe 14 ngày. Các địa phương không phải thực hiện các biện pháp khoanh vùng, xử lý ổ dịch.

### **III. CÁCH LY TẬP TRUNG, CÁCH LY TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ, TỰ THEO DÕI SỨC KHỎE TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ, TỰ THEO DÕI SỨC KHỎE**

#### **1. Quy định chung**

- Chỉ thực hiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú khi nhà/nơi lưu trú đảm bảo các điều kiện cách ly theo quy định và được cấp có thẩm quyền khảo sát, đồng ý bằng văn bản.

- Trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính thì xử lý theo quy định.

- Tất cả các đối tượng cách ly tập trung, cách ly tại nhà/nơi lưu trú, theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú, tự theo dõi sức khỏe phải thực hiện nghiêm khuyến cáo 5K của Bộ Y tế và báo ngày cho cơ quan y tế hoặc Tổ Covid cộng đồng khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh Covid-19.

#### **2. Quy định cụ thể**

*(Có Phụ lục 2, 3 kèm theo)*

#### **IV. MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT**

1. Các đối tượng khác theo quy định của Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh.

2. Tất cả các trường hợp không xác định rõ thời gian tiếp xúc lần cuối với nguồn lây nhiễm hoặc không xác định được thời gian gần nhất rời khỏi vùng có nguy cơ lây nhiễm hoặc có yếu tố dịch tễ không rõ ràng thì thời gian cách ly tính từ ngày phát hiện.

3. Trường hợp địa điểm cách ly tại nhà không đáp ứng các điều kiện theo quy định, UBND huyện, thành phố chỉ đạo UBND cấp xã có thể bố trí địa điểm đủ điều kiện an toàn, thuận tiện cho người nhà cung cấp thực phẩm, nhu yếu phẩm sinh hoạt hàng ngày để thực hiện cách ly.

4. Trường hợp đối tượng cách ly y tế khi phát hiện mà số ngày cách ly còn dưới 07 ngày hoặc dưới 14 ngày (tùy theo đối tượng cách ly) kể từ ngày tiếp xúc cuối với nguồn lây nhiễm thì tiếp tục áp dụng cách ly y tế đến hết số ngày quy định và lấy mẫu xét nghiệm lần 1 vào ngày phát hiện, các lần tiếp theo phải đảm bảo khoảng cách tối thiểu 3 ngày giữa 2 lần xét nghiệm.

Trường hợp đối tượng cách ly y tế khi phát hiện đã quá 07 ngày hoặc trên 14 ngày (tùy theo đối tượng cách ly) kể từ ngày tiếp xúc cuối với nguồn lây nhiễm thì lấy mẫu xét nghiệm 1 lần vào ngày phát hiện và tiếp tục thực hiện các biện pháp tiếp theo cho đến hết số ngày theo quy định.

5. Tất cả các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh Covid-19 đều được đưa vào cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế. Tất cả các trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2 ở bất kỳ mẫu nào đều phải xử lý khẩn cấp đối với ca bệnh xác định mắc Covid-19.

6. Đối với chuyên gia nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam, sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định được làm việc ở các vị trí theo phương án nhập cảnh đã được phê duyệt và phải tuân thủ chặt chẽ quy định 5K.

#### **V. HOẠT ĐỘNG PCD ĐỐI VỚI CÁC ĐOÀN VÀO TỈNH**

1. Đối với Đoàn có người nước ngoài nhập cảnh:

Đơn vị chủ trì xây dựng phương án phòng, chống dịch; phương tiện đưa đón, cách ly ... trong quá trình làm việc của người nhập cảnh ngăn ngày và người tiếp xúc gửi cơ quan thường trực TTCH (Sở Y tế) phê duyệt.

- Đối với người nhập cảnh ngăn ngày (dưới 14 ngày) thực hiện theo Văn bản số 4458/UBND-VX ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh và Văn bản số 10943/BYT-MT ngày 24/12/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn y tế phòng, chống dịch Covid-19 đối với người được phép nhập cảnh vào Việt Nam làm việc ngăn ngày (dưới 14 ngày).

- Đối với người nhập cảnh trên 14 ngày: thực hiện theo Phụ lục 1.

- Đối với người nhập cảnh trái phép: thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định hiện hành và không có phương án phòng, chống dịch;

2. Đối với các Đoàn trong nước có người từ địa bàn cấp độ 3, 4 (*theo thông tin cập nhật hàng ngày trên trang capdodich.yte.gov.vn*) vào tỉnh để tổ chức hoặc tham gia các hoạt động tập trung đông người (trên 20 người).

a) Các Đoàn vào tỉnh tham gia các sự kiện lớn của tỉnh do UBND tỉnh tổ chức: Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành phương án phòng, chống dịch;

b) Các Đoàn vào làm việc với các tổ chức, cơ quan, đơn vị ... cấp tỉnh: do cơ quan chủ trì xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện phương án phòng, chống dịch Covid-19. Gửi phương án phòng, chống dịch về cơ quan thường trực TTCH để theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

c) Các Đoàn vào làm việc với các tổ chức, cơ quan, đơn vị ... trên địa bàn cấp huyện: do cơ quan chủ trì xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện phương án phòng, chống dịch Covid-19. Gửi Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch cấp huyện phê duyệt, theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

Căn cứ nội dung Văn bản này, yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; những nội dung đã quy định trước đây trái với văn bản này hết hiệu lực thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên BCĐ PCD Covid-19 tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các Chốt Kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tỉnh;
- Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu VT, NVY.

**KT. CHỈ HUY TRƯỞNG  
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Bùi Tiến Thanh**

## HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐỐI VỚI NGƯỜI NHẬP CẢNH

### I. ĐỐI VỚI NGƯỜI NHẬP CẢNH TỪ 14 NGÀY TRỞ LÊN<sup>1</sup>

#### 1. Yêu cầu chung phòng, chống dịch đối với người nhập cảnh

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 trước khi nhập cảnh (trừ trường hợp trẻ em dưới 2 tuổi).

- Thực hiện khai báo y tế trước khi nhập cảnh; Khi nhập cảnh Việt Nam phải cài đặt và sử dụng ứng dụng PC-COVID để khai báo y tế, theo dõi sức khoẻ theo quy định của Việt Nam (đối với khách nhập cảnh với mục đích ngoại giao, công vụ thì khuyến khích sử dụng).

- Trường hợp người nhập cảnh là công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và thân nhân (gồm vợ/chồng, con) chưa tiêm vắc xin hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin COVID-19 sẽ thực hiện tiêm chủng vắc xin COVID-19 (tiêm miễn phí) trong thời gian thực hiện cách ly (nếu đủ điều kiện).

- Đối với đoàn khách nhập cảnh Việt Nam theo lời mời của Lãnh đạo cấp cao: thực hiện theo Đề án đón đoàn.

- Thực hiện chi trả chi phí xét nghiệm, chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và các chi phí liên quan khác (nếu có) trong phòng, chống dịch covid-19 theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19.

#### 2. Yêu cầu phòng, chống dịch đối với các trường hợp cụ thể

##### 2.1. Đối với người nhập cảnh đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19

- Thời gian: Cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà/nơi lưu trú 3 ngày kể từ ngày nhập cảnh và tiếp tục theo dõi sức khoẻ đến hết 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

- Xét nghiệm: Thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR vào ngày thứ 3 kể từ ngày nhập cảnh.

##### 2.2. Đối với người nhập cảnh chưa tiêm vắc xin hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin COVID-19

- Thực hiện cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà/nơi lưu trú trong 07 ngày kể từ ngày nhập cảnh; Thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT PCR vào ngày thứ 3 và ngày thứ 7. Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với SARS- CoV-2 thì tiếp tục theo dõi sức khoẻ đến hết 14 ngày.

- Đối với người nhập cảnh dưới 18 tuổi (sau đây gọi chung là trẻ em), người

<sup>1</sup> Công văn số 10688/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế.

từ 65 tuổi trở lên (sau đây gọi chung là người cao tuổi), phụ nữ có thai, người có bệnh lý nền (nhưng không phải theo dõi, điều trị tại cơ sở y tế): được cách ly cùng cha/me/người chăm sóc (sau đây gọi chung là người chăm sóc). Người chăm sóc phải tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 và phải ký cam kết tự nguyện cách ly cùng sau khi được giải thích về các nguy cơ lây nhiễm COVID-19; phải thực hiện nghiêm các yêu cầu về xét nghiệm và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 như đối với người nhập cảnh.

### **3. Yêu cầu phòng, chống dịch khác**

a) Yêu cầu về vận chuyển người nhập cảnh từ cửa khẩu nhập cảnh về nơi lưu trú.

- Đối với người nhập cảnh: trong suốt quá trình di chuyển từ cửa khẩu nhập cảnh về nơi lưu trú phải thực hiện nghiêm quy định 5K.

- Đối với người điều khiển phương tiện vận chuyển người nhập cảnh: hạn chế dừng, đỗ dọc đường; Trường hợp đặc biệt/khẩn cấp phải dừng đỗ dọc đường thì phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19.

b) Trường hợp nhà/nơi lưu trú không đáp ứng các điều kiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú thì người cách ly phải thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn hoặc tại cơ sở cách ly tập trung khác (theo quy định của địa phương) theo thời gian cách ly tương ứng đối với từng đối tượng đã nêu ở trên.

c) Yêu cầu trong thời gian tự theo dõi sức khỏe: luôn thực hiện đầy đủ quy định 5K (đeo khẩu trang, khai báo y tế, khử khuẩn tay thường xuyên, không đến nơi đông người, không tụ tập); Trường hợp có dấu hiệu ho, sốt, khó thở, đau họng, ... thì báo ngay cho y tế địa phương để xử lý theo quy định.

d) Ngoài việc thực hiện các yêu cầu nêu tại Công văn này, phải thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 nêu tại các văn bản khác có liên quan.

đ) Khuyến khích tự xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 vào ngày thứ 1 kể từ ngày nhập cảnh; Trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính thì báo ngay cho y tế địa phương để xử lý theo quy định.

### **4. Kiểm tra và công nhận Chứng nhận tiêm chủng, Chứng nhận đã khỏi bệnh COVID-19**

Về việc kiểm tra và công nhận Chứng nhận tiêm chủng COVID-19, Chứng nhận đã khỏi bệnh COVID-19 ở nước ngoài (hoặc hộ chiếu vắc xin) thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao. Về việc công nhận và kiểm tra Chứng nhận tiêm chủng COVID-19, Chứng nhận đã khỏi bệnh COVID-19 ở Việt Nam thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

## **II. ĐỐI VỚI NGƯỜI NHẬP CẢNH DƯỚI 14 NGÀY**

Thực hiện theo Công văn số 10943/BYT-MT ngày 24/12/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn y tế phòng, chống dịch COVID-19 đối với người được phép nhập cảnh vào Việt Nam làm việc ngắn ngày (dưới 14 ngày).



(có văn bản chi tiết kèm theo)

Phụ lục 2

## HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐỐI VỚI NGƯỜI TIẾP XÚC GẦN VỚI CA BỆNH (F1)<sup>2</sup>

### 1. Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19

- Thời gian: thực hiện cách ly y tế 07 ngày tại cơ sở cách ly tập trung hoặc tại nhà/nơi lưu trú, tự theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo.

- Xét nghiệm: thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên 02 lần (lần 1 khi bắt đầu thực hiện cách ly, lần 2 vào ngày thứ 07) và khi có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19.

### 2. Đối với người chưa tiêm vắc xin hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin COVID-19

- Thời gian: Cách ly tại nhà/nơi lưu trú hoặc cách ly tập trung (đối với người không đủ điều kiện cách ly tại nhà) 14 ngày và tiếp tục theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú 14 ngày kể từ ngày kết thúc cách ly.

- Xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR: ít nhất 03 lần vào ngày đầu tiên, ngày thứ 07, ngày thứ 14 kể từ khi được người cách ly bắt đầu cách ly hoặc khi có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19.

### 3. Đối tượng cách ly F1 tại nhà/nơi lưu trú

- Người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định (F1) đủ điều kiện;
- Người ở cùng nhà với F1 được cách ly cùng với F1 tại nhà/nơi lưu trú;
- Người trực tiếp chăm sóc, hỗ trợ F1 được cách ly cùng với F1 tại nhà/nơi lưu trú;

- Những người đang cách ly tập trung đủ 07 ngày, có kết quả xét nghiệm PCR ngày thứ 07 âm tính với SARS-CoV-2 được chuyển về cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

\* Tất cả người ở cùng nhà được lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định hoặc khi có các dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh Covid-19 (trừ người ở cùng nhà đã chuyển đi ở nơi khác).

Trường hợp có người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly thì người chăm sóc, hỗ trợ thực hiện lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thời gian và số lần xét nghiệm giống như người cách ly.

---

<sup>2</sup> Công văn số 10696/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về việc giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19.

## HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐỐI VỚI NGƯỜI TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI TIẾP XÚC GẦN VỚI CA BỆNH (F2)<sup>3</sup>

Tổ chức cách ly F2 tại nhà/nơi lưu trú trong khi chờ kết quả xét nghiệm RT-PCR của F1:

- Nếu kết quả xét nghiệm RT-PCR lần 1 của F1 dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển cấp cách ly F2 lên thành F1.

- Nếu kết quả xét nghiệm RT-PCR lần 1 của F1 và của F2 (nếu có) đều âm tính với SARS-CoV-2, trên cơ sở đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà/nơi lưu trú và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc cuối cùng.

---

<sup>3</sup> Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế.